

Số: 27/2021/QĐST-HNGĐ

Tây Hồ, ngày 19 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điều 2 Luật người cao tuổi

Căn cứ điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy BA thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 36/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

**Ông Đỗ Đăng T, sinh năm 1952**

Cư trú tại: Khu 3 thôn Ngọc, xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

**Bà Nguyễn Thị An, sinh năm 1956**

Cư trú: Số 18 ngách 45 ngõ 124 đường A tổ 9 phường T, quận T, thành phố H.

Cùng HKTT: Tổ 26 cụm 4 phường T, quận T, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Ông T bà A thống nhất trình bày:**

Vợ chồng tôi kết hôn năm 1975 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại UBHC khu B, thành phố H. Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay chúng tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Đỗ Thị Minh P sinh năm 1977 và Đỗ Minh N sinh năm 1982 ( cháu N ốm đã chết năm 2009)

- Về tài sản, nhà đất: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về công nợ: Không có.

- Về lệ phí: Bà A ông T được miễn lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị A và ông Đỗ Đăng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Đỗ Thị Minh P sinh năm 1977 và Đỗ Minh N sinh năm 1982 ( cháu N ốm đã chết năm 2009)

- Về tài sản, nhà đất: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về công nợ: Không có.

- Về lệ phí: Bà A ông T được miễn lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;  
- VKSND quận T;  
- Chi cục THA dân sự quận T  
- UBND quận B, thành phố H (GCN kết hôn số 489;  
ngày 10/3/1975)  
Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Đào Đức Càn**